

## LUẬN A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC QUYỂN 7

### Phẩm 5: **BỐN PHÁP**, Phần 2

- Bốn thứ trí: Tức là pháp trí, loại trí, tha tâm trí và thế tục trí.

1. *Pháp trí là gì?*

Đáp: Là trí duyên nơi cõi Dục, tạo các hành vô lậu; là trí duyên nơi cõi Dục tạo nhân cho các thứ vô lậu; là trí duyên nơi cõi Dục hành pháp diệt của vô lậu, là trí duyên nơi cõi Dục hành đạo năng đoạn của vô lậu. Lại nữa, trí duyên nơi pháp trí, lĩnh vực pháp trí đó gọi là pháp trí.

2. *Loại trí là gì?*

Đáp: Là trí duyên nơi cõi Sắc, Vô sắc tạo các hành vô lậu, là trí duyên nơi cõi Sắc, Vô sắc tạo nhân cho các thứ vô lậu; là trí duyên nơi cõi Sắc, Vô sắc hành pháp diệt của vô lậu; là trí duyên nơi vô lậu hành đạo năng đoạn của vô lậu. Lại nữa, trí duyên nơi loại trí, lĩnh vực loại trí, đó gọi là loại trí.

3. *Tha tâm trí là gì?*

Đáp: Nếu như tu trí thì sẽ thành quả tu (tu để chứng quả). Nếu y chỉ vào tu hành mà chẳng có lỗi lầm, thì có thể biết được tâm và tâm sở của người khác, trong hiện tại là cõi Dục và cõi Sắc hòa hợp và biết được một phần tâm và tâm sở vô lậu của người khác. Thế nên gọi là tha tâm trí (trí biết tâm người khác).

4. *Thế tục trí là gì?*

Đáp: Là trí tuệ hữu lậu.

Lại có bốn thứ trí: Đó là khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí.

Hỏi: Khổ trí là gì?

Đáp: Đó là đối với năm thủ uẩn suy nghĩ nó là vô thường, khổ, không, vô ngã mà khởi lên trí vô lậu. Đó gọi là khổ trí.

Hỏi: Tập trí là gì?

Đáp: Đối với các nhân hữu lậu suy nghĩ về điều kiện sinh của nó

mà phát trí vô lậu. Đó gọi là tập trí.

Hỏi: Diệt trí là gì?

Đáp: Nghĩa là đối với các thứ trạch diệt, tư duy suy xét đến cái diệt thanh tịnh mẫu nhiệm nhất là xa nó, do đó khởi sinh ra trí vô lậu. Đó gọi là diệt trí.

Hỏi: Đạo trí là gì?

Đáp: Nghĩa là đối với đạo vô lậu suy tư con đường ra khỏi (sinh tử) như thế nào, đó là phát sinh ra trí vô lậu. Thế nên gọi là đạo trí.

- Có bốn thứ sức (lực): Đó là sức tin, sức tinh tấn, sức định và sức tuệ.

1. *Sức mạnh của lòng tin là gì?*

Đáp: Là nương vào chư Phật Như Lai Đại Giác Ngộ (Chánh Đẳng Giác) mà trồng niềm tin trong sạch, nên gốc rễ nó bền vững, tất cả các bậc Sa-môn hay Bà-la-môn cùng các hàng Thiên, Ma, Phạm, hoặc ở các cõi khác (thế gian) đều không thể kéo đổ, cướp đoạt niềm tin ấy được. Đó gọi là sức mạnh của lòng tin.

2. *Sức mạnh của tinh tấn là gì?*

Đáp: Trừ bỏ điều ác, bất thiện đã có, siêng năng giữ tâm nắm ý chế ngự điều ác, bất thiện chưa có, để nó không được sinh ra.

Siêng năng giữ tâm nắm ý làm cho điều thiện chưa sinh, được sinh. Siêng năng như vậy, làm cho vững bền trụ chắc không quên đối với điều thiện đang có. Tu đầy đủ gấp hai rộng ra để trí chứng được sự thật. Siêng năng giữ tâm nắm ý gọi là sức tinh tấn.

3. *Sức thiền định là gì?*

Đáp: Nghĩa là phải lìa bỏ tham dục và các điều xấu ác bất thiện, có tầm có tứ, ly sinh hỷ lạc. Nhập vào Sơ thiền đầy đủ mà trụ, lần lượt cho đến nhập trụ vào đệ Tứ thiền toàn vẹn đầy đủ. Đó gọi là sức thiền định.

4. *Sức trí tuệ là gì?*

Đáp: Nghĩa là hiểu biết đúng như thật đây là Khổ thánh đế, đây là Khổ tập thánh đế, đây là Khổ diệt thánh đế, đây là Thánh đế chỉ bày đạo là con đường dẫn đến sự diệt khổ. Đó gọi là sức trí tuệ.

Vì sao gọi là “Sức”? Vì nhân có các sức đó, nương vào sức đó, trụ vào các sức đó thì có khả năng cắt đứt, nghiền nát, phá tung tất cả các thứ trói buộc của kiết sử, những quán thối của tùy miên, tùy phiền não. Thế nên gọi là sức.

- Bốn xứ: Gồm có tuệ xứ, đế xứ, xả xứ, tịch tĩnh xứ.

1. *Thế nào là tuệ xứ?*

Đáp: Như trong kinh Biện Lục Giới Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói với Cụ thọ Trì Kiên: Bí-sô nên biết! Lĩnh vực của tuệ cao cả là lậu tận trí. Thế nên các Bí-sô cần phải thành tựu lậu tận trí đó. Nếu thành tựu nó thì gọi là thành tựu lĩnh vực tuệ tối thắng. Do đó gọi là tuệ xứ.

### 2. Thế nào là đế xứ?

Đáp: Như trong kinh Biện Lục Giới Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm nói với Cụ thọ Trì Kiên: Bí-sô nên biết! Lĩnh vực của Đế cao cả, là giải thoát bất động. Đế có nghĩa là pháp đúng như thật, trái với nó là dối trá là hư giả chẳng thật. Thế nên các Bí-sô cần phải thành tựu bất động giải thoát. Nếu thành tựu nó thì gọi là thành tựu lĩnh vực của đế tối thắng. Đó gọi là đế xứ.

### 3. Thế nào gọi là xả xứ?

Đáp: Như trong kinh Biện Lục Giới Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm nói với Cụ thọ Trì Kiên: Bí-sô nên biết! Trước hết sự chấp chặc vào vô trí, vô minh nó sẽ đẩy ta ra khỏi con đường chánh pháp. Vậy nay ta cần phải buông bỏ, ném bỏ tất cả những chấp trước giữ chặc ấy đi. Này các Bí-sô nên biết, lĩnh của cao cả đó là buông bỏ tất cả mọi thứ nương nhờ, khi ái đã dứt, tập nhiễm đã lìa thì đạt Niết-bàn hằng diệt. Thế nên các Bí-sô nên thành tựu Niết-bàn đó. Khi đã thành tựu nó thì gọi là đã thành tựu lĩnh vực của tối thắng. Thế nên gọi là xả xứ.

### 4. Tịch tĩnh xứ là gì?

Đáp: Như trong kinh Biện Lục Giới Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm nói với Cụ thọ Trì Kiên: Bí-sô nên biết! Tham lam làm nhơ bẩn và não hại bản tâm khiến không thể giải thoát được. Sân giận và ngu si cũng làm nhơ bẩn và não hại bản tâm khiến không thể giải thoát được. Các Bí-sô nên biết, phải trừ diệt cho thật hết các tham sân si đó đừng để sót tí nào, phải trừ cho hết, phải trừ bỏ quăng ném nó thật xa. Khi ái đã dứt, tập nhiễm đã lìa, hoàn toàn trống vắng sạch sẽ thì đó gọi là tịch tĩnh vắng lặng chân thật. Thế nên các Bí-sô nên thành tựu tịch tĩnh chân thật đó. Khi đã thành tựu nó thì gọi là đã thành tựu được lĩnh vực của tịch tĩnh tối thắng. Đó gọi là tịch tĩnh tịnh xứ.

- Bốn thứ uẩn: Gồm có giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn và giải thoát uẩn.

### 1. Giới uẩn là sao?

Đáp: Như trong kinh Biện Tam Uẩn Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các Bí-sô nên biết! Ta nói giới luật bậc hữu học, hoặc giới luật bậc vô học, hay tất cả giới luật khéo chẳng học chẳng vô học thì đều là

giới uẩn. Đó gọi là giới uẩn.

### 2. Định uẩn là sao?

Đáp: Như trong kinh Biện Tam Uẩn Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các Bí-sô nên biết! Ta nói hoặc thiên định bậc hữu học, hoặc thiên định bậc vô học, hoặc tất cả thiên định khéo chẳng học chẳng vô học thì đều là định uẩn. Thế nên gọi là định uẩn.

### 3. Tuệ uẩn là sao?

Đáp: Như trong kinh Biện Tam Uẩn Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các Bí-sô nên biết! Ta nói tuệ bậc hữu học, hoặc tuệ bậc vô học, hoặc tất cả tuệ khéo chẳng học chẳng vô học thì đều là tuệ uẩn cả. Thế nên gọi là tuệ uẩn.

### 4. Thế nào gọi là giải thoát uẩn?

Đáp: Như trong kinh Biện Tam Uẩn Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các Bí-sô nên biết! Ta nói giải thoát bậc hữu học, hoặc giải thoát của bậc vô học, hoặc tất cả giải thoát khéo chẳng học chẳng vô học thì đều là giải thoát uẩn. Thế nên gọi là giải thoát uẩn.

Bốn thứ y (nương nhờ): Gồm có:

1. Suy nghĩ chọn lựa một cách nên tránh xa.
2. Suy nghĩ chọn lựa một cách nên thọ dụng.
3. Suy nghĩ chọn lựa một cách nên trừ bỏ.
4. Suy nghĩ chọn lựa một cách nên chịu đựng.

- Thế nào là suy nghĩ chọn lựa một cách nên tránh xa?

Đáp: Như trong kinh Phòng Chư Lậu Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các thầy Bí-sô cần phải phán xét, suy nghĩ chọn lựa..., các cách tránh xa các loài voi hung, ngựa dữ, trâu điên, chó dữ, trâu nước hung bạo v.v... Phải xét biết mà tránh xa các cây độc, gai độc, hầm hố, bờ vực, hang sâu, giếng, hầm xí, sông sâu v.v... Phải nên suy xét mà tránh xa các việc hung dữ, hành động cử chỉ bạo ác, các đám bạn bè xấu xa làm ác, chỗ sống của tội ác, các ngọa cụ xấu ác, cần phải lánh xa. Các ngọa cụ xấu ác, tức là khi thọ dụng thứ ngọa cụ đó thì bậc trí giả và các bạn đồng tu phạm hạnh đáng lẽ chẳng đáng phân biệt, suy lường, nghi kỵ..., lại sinh ra phân biệt, suy lường, nghi kỵ, ngờ vực. Nên Ta nói đó là cái ngọa cụ xấu ác. Các thầy Bí-sô cần phải lánh xa nó đi... Như thế gọi là suy nghĩ chọn một pháp nên lánh xa.

- Thế nào là suy nghĩ chọn một cách nên thọ dụng?

Đáp: Như trong kinh Phòng Chư Lậu Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Đây các thầy Bí-sô cần phải phán xét, suy nghĩ chọn lựa kỹ một cách về sự thọ dụng. Phải nên đúng như pháp mà thọ dụng y phục. Đó

chẳng phải vì muốn dưỡng kiện, vì kiêu ngạo hách dịch, vì sắc đẹp, vì thân hình oai vệ..., mà chỉ vì muốn che chắn nóng lạnh, ngăn ngừa rắn rít ruồi muỗi châm chích cắn mổ và nhất là để che chắn hình hài xấu xa đáng mắc cỡ này mà thọ dụng y phục này. Các thầy cũng nên xét biết, suy tính chọn lựa cách đúng như pháp mà ăn uống. Ăn uống đây chẳng phải là để dưỡng kiện, hay vì kiêu ngạo hay vì nhan sắc thân hình đẹp để oai vệ..., mà chỉ vì muốn giữ cho hình hài này tạm sống qua ngày, thoát được cái đói khát, an tâm tu trì phạm hạnh, tránh thọ nhận cái cũ (đói khát), chẳng dám thọ nhận cái mới để sống đời sống không lỗi lầm vô tội và được trụ vào an lạc. Các thầy cũng nên suy xét chọn lựa cách dùng ngọa cụ đúng pháp là không phải vì dưỡng kiện, vì kiêu ngạo hay sắc đẹp của mặt mày, thân hình oai vệ..., mà chỉ ngăn ngừa gió mưa lạnh nóng và cốt để ngồi thiền định đạt đến chỗ tịch tĩnh an ổn cao quý nhất.

Các thầy cũng nên suy xét chọn lựa cách dùng thuốc men đúng pháp là không phải vì sự dưỡng kiện, vì kiêu ngạo, vì nhan sắc đẹp để, thân hình oai vệ..., mà chỉ muốn trị các bệnh đang hành hạ hoặc ngăn ngừa các bệnh tật để thân tâm an ổn mà tu nghiệp thiện. Đó gọi là suy nghĩ chọn lựa một cách nên thọ dụng đúng pháp.

- Thế nào là suy xét chọn lựa một cách nên trừ bỏ?

Đáp: Như trong kinh Phòng Chư Lậu Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Nay các thầy Bí-sô, ai đã khởi các thứ tâm như tham dục, giận dữ gây tổn hại..., thì chớ nên giấu giếm, hãy nên mau mau đoạn trừ cho thật hết, hãy ói mửa ra, hãy trừ khử tiêu diệt chúng đừng để sót. Đó là suy xét chọn lựa một cách nên trừ bỏ.

- Thế nào là suy xét chọn lựa một cách nên chịu đựng?

Đáp: Như trong kinh Phòng Chư Lậu Ký Biệt, Đức Bạc-già-phạm có nói: Các thầy Bí-sô cần phải cố gắng nỗ lực siêng năng, mạnh mẽ gắng sức, chẳng nên lìa mình ra khỏi cỗ xe pháp thiện, cho dù như thân ta máu thịt khô kiệt, chỉ còn da xương chằng chịt mà tạm sống. Nếu chánh pháp cao cả kia chưa ngộ được thì phải siêng năng cố gắng mãi không ngừng. Như khi quá cố gắng mà thân tâm có mệt mỏi thì cũng không vì thế mà trễ nãi biếng lười. Phải trăn mình chai lì chịu đựng được các thứ lạnh nóng đói khát rắn rít ruồi muỗi gió mưa bão táp... Rồi lại phải ráng chịu đựng bao cay đắng mà kẻ khác hành hạ, làm nhục, cả đến giết hại... Đó gọi là suy xét chọn lựa một cách nên chịu đựng.

Bốn thứ pháp tích: Tức là: 1. Vô tham pháp tích; 2. Vô sân pháp

tích; 3. Chánh niệm pháp tích; 4. Chánh định pháp tích.

1. Không tham pháp tích là sao?

Đáp: Không tham tức là đối với các dục cảnh không tham, đều không ham muốn, rộng nói cho đến chẳng phải thuộc loại tham lam, chẳng phải là thứ sinh ra tham lam..., nên gọi là không tham. Pháp tích thì không tham cũng gọi là pháp mà cũng gọi là tích (dấu vết). Thế nên gọi là không tham pháp tích.

2. Không sân pháp tích là sao?

Đáp: Không sân giận, tức là đối với các loài hữu tình không cố ý gây tổn hại. Không ôm lòng tàn độc nên chẳng muốn gây buồn lo đau khổ cho ai. Rộng nói cho đến chẳng từng gây tai họa, sẽ gây tai họa hoặc đang gây tai họa cho ai. Thế nên gọi là không sân giận. Còn pháp tích thì không sân giận cũng gọi là pháp và cũng gọi là tích. Thế nên gọi là không sân giận pháp tích.

3. Chánh niệm pháp tích là sao?

Đáp: Chánh niệm nghĩa là nương tựa vào pháp thiện do xuất ly và xa lìa sinh ra. Các ý nghĩ tùy theo chỗ và việc mà ghi nhớ. Rộng nói cho đến tâm có trí nhớ rất sáng suốt. Đó gọi là chánh niệm. Còn pháp tích thì chánh niệm cũng gọi là pháp và cũng gọi là tích, cũng gọi là pháp tích. Thế nên gọi là chánh niệm pháp tích.

4. Chánh định pháp tích là gì?

Đáp: Là nương vào pháp thiện do xuất ly và xa lìa sinh ra, các định khiến cho tâm luôn được an trụ. Rộng nói cho đến khi tâm chuyên chú vào một cảnh. Đó gọi là chánh định. Pháp tích: Nghĩa là chánh định cũng gọi là pháp, cũng gọi là tích, cũng gọi là pháp tích. Thế nên gọi là chánh định pháp tích.

- Bốn pháp chứng được:

1. Hoặc có pháp do thân chứng được.
2. Có pháp do niệm chứng được.
3. Có pháp do mắt chứng được.
4. Có pháp do tuệ chứng được.

- Pháp do thân chứng được là gì?

Đáp: Tức là tám thứ giải thoát, là thân chứng được.

- Pháp do niệm chứng được là gì?

Đáp: Tức là các việc thuộc các đời trước, là niệm chứng được.

- Pháp do mắt chứng được là gì?

Đáp: Tức là các việc sinh tử mà mắt chứng được.

- Pháp do tuệ chứng được là gì?

Đáp: Đó là các trí lậu tận thì tuệ cần nên chứng.

Bài tụng Ốt-đà-nam thứ ba nói:

*Ba: Bốn pháp có chín,  
Hạnh, tu, nghiệp, thọ, ách,  
Ly hệ và bộc lưu,  
Thủ, hệ mỗi thứ bốn.*

Gồm có: Bốn thứ hạnh, bốn thứ tu định, bốn thứ nghiệp, bốn thứ pháp thọ, bốn thứ ách, bốn thứ ly hệ, bốn thứ bộc lưu, bốn thứ thủ và bốn thứ thân hệ.

- Bốn thứ hạnh:

1. Khổ trì thông hạnh.
2. Khổ tốc thông hạnh.
3. Lạc trì thông hạnh.
4. Lạc tốc thông hạnh.

- Khổ trì thông hạnh là gì?

Đáp: Khi thiền định chẳng thâu giữ được phần thô (hạ phẩm) của năm căn, nên gọi là Khổ trì thông hạnh.

- Khổ tốc thông hạnh là gì?

Đáp: Khi thiền định chẳng thâu giữ được phần tế (thượng phẩm) của năm căn.

- Lạc trì thông hạnh là gì?

Đáp: Khi thiền định thâu giữ được phần thô (hạ phẩm) của năm căn.

- Lạc tốc thông hạnh là gì?

Đáp: Khi thiền định thâu giữ được phần tế (thượng phẩm) của năm căn.

- Bốn thứ hạnh:

1. Hạnh chẳng chịu đựng được.
2. Hạnh chịu đựng được.
3. Hạnh điều phục.
4. Hạnh tịch tĩnh.

- Hạnh chẳng chịu đựng được là sao?

Đáp: Nghĩa là chẳng thể chịu đựng được các thứ lạnh nóng đói khát rần rít ruồi muỗi mưa gió khi gặp phải v.v... Lại cũng không thể chịu đựng nổi việc bị người khác tạo nên sự cay đắng khổ sở cho thân thể như bằng cách chửi mắng đánh đập hành hạ hay giết chết v.v... Các thứ như thế chẳng thể chịu đựng được, nên gọi là hạnh chẳng chịu đựng

được.

- Hạnh chịu đựng được là sao?

Đáp: Nghĩa là có thể chịu đựng được các thứ lạnh nóng đói khát rần rít ruồi muỗi mưa gió v.v... khi gặp phải. Lại cũng có thể chịu đựng được khi bị người khác làm nhục chửi mắng hành hạ đánh đập hay giết chết. Những việc như thế gọi là hạnh chịu đựng được.

- Hạnh điều phục là sao?

Đáp: Thí dụ khi mắt thấy sắc thì chuyên tâm giữ ý lại, canh chừng giữ gìn nhãn căn, kìm giữ điều phục làm chủ tâm mình. Không để cho nó khởi lên các thứ phiền não và các nghiệp ác. Cũng như khi tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi hương, lưỡi nếm vị, thân đụng chạm, ý hiểu pháp v.v..., thì kịp thời giữ gìn tâm ý, ngăn ngừa canh chừng giữ gìn nhĩ căn v.v..., cho đến ngăn ngừa giữ gìn ý căn, kìm giữ, điều phục làm chủ tâm mình không để cho nó khởi lên các thứ phiền não và các nghiệp ác. Đó gọi là hạnh điều phục.

- Hạnh vắng lặng tịch tĩnh là sao?

Đáp: Nghĩa là bốn thứ niệm trụ, bốn thứ chánh đoạn, bốn thứ thân túc, năm căn, năm lực, bảy giác chi, tám chi Thánh đạo, bốn thứ thông hạnh, bốn thứ pháp tích... Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na..., đó gọi là hạnh tịch vắng lặng.

Hỏi: Vì sao lại nói đó là hạnh tịch tĩnh?

Đáp: Vì chính các hạnh đó mà rèn luyện tu tập hoặc thực hiện thật nhiều thì có thể khiến cho các tham dục, sân giận, ngu si, kiêu mạn v.v..., đã sinh ra thì phải bị tiêu trừ yên lặng trống vắng và vô cùng vắng lặng. Thế nên gọi là hạnh vắng lặng tịch tĩnh.

- Bốn thứ tu định:

1. Nếu tu định mà tu tập rèn luyện và làm việc thật nhiều thì đời này sẽ được trụ vào pháp an lạc.

2. Nếu có tu định mà tu tập rèn luyện và làm việc thật nhiều thì sẽ chứng được tri kiến thù thắng nhất.

3. Nếu có tu định mà tu tập rèn luyện và làm việc thật nhiều thì sẽ chứng được tuệ phân biệt thù thắng nhất.

4. Nếu có tu định mà tu tập rèn luyện và làm việc thật nhiều thì các lậu đều dứt hết.

- Vì sao mà tu định có tu tập rèn luyện, làm việc nhiều thì đời này sẽ được trụ vào pháp lạc?

Đáp: Ở bậc sơ thiền đã thấu giữ được pháp ly sinh hỷ lạc, tâm hoàn toàn chuyên chú vào một cảnh. Tu tập bền bỉ, lúc nào cũng siêng



năng chuyên cần tu tập không một giây phút xao lãng. Thế nên gọi là tu định mà tu tập và làm được nhiều việc thì đời này trụ vào pháp lạc.

- Thế nào là tu định mà tu tập rèn luyện, làm việc thật nhiều sẽ chứng được tri kiến tối thắng?

Đáp: Đối với tướng quang minh mà chuyển hoàn toàn tâm vào một cảnh, cứ thế mà tu tập rèn luyện bền bỉ, siêng năng tu tập mãi chẳng một giây phút xao lãng thì sẽ chứng được tri kiến cao cả nhất.

- Thế nào là tu định mà tu tập rèn luyện làm việc thật nhiều thì sẽ chứng được tuệ phân biệt cao cả nhất?

Đáp: Nếu đối với thọ tướng mà tầm xét và quan sát kỹ mà đi đến tâm chuyên nhất vào một chỗ (nhất tâm bất loạn). Cứ thế mà tu tập bền bỉ, siêng năng tu tập mãi chẳng một phút xao lãng thì gọi là tu định mà tu tập và làm được nhiều việc thì sẽ chứng được tuệ phân biệt tối thắng.

- Thế nào là tu định mà tu tập rèn luyện và làm được khá nhiều việc thì các lậu đều dứt trừ hết?

Đáp: Đệ Tứ thiền gồm sáu thanh tịnh, xả, niệm, câu hành, đạo quả A-la-hán không gián đoạn và luôn nhất tâm bất loạn, cứ như thế mà tu tập rèn luyện bền bỉ, luôn luôn siêng tu mãi chẳng hề xao lãng. Thế nên gọi là tu định mà rèn luyện tu tập và làm việc thật nhiều, các hoặc lậu dứt sạch.

Như trong kinh Ba La Diễn Noa, Đức Bạc-già-phạm nói kệ:

*Đoạn dục tưởng lo sợ,  
Lìa hôn trầm, mê ngủ,  
Và trạo cử, ố tác,  
Được xả niệm thanh tịnh.  
Pháp luân là cao tột,  
Được chánh trí giải thoát,  
Ta nói vô minh dứt,  
Được thắng tuệ phân biệt.*

- Bốn thứ nghiệp: Gồm có:

1. Nghiệp của dị thực đen của đen.
2. Nghiệp của dị thực trắng của trắng.
3. Nghiệp của dị thực đen trắng trắng đen.
4. Nghiệp của dị thực chẳng phải trắng chẳng phải đen, có khả năng dứt được các nghiệp.

- Thế nào là nghiệp dị thực đen của đen?

Đáp: Như Đức Thế Tôn nói với thầy Bồ-thích-noa, người giữ câu

chi giới về bờ: Tất cả nên biết kỹ lưỡng! Ở đời có loại Bồ-đặc-già-la tạo các hành thân, ngữ, ý gây tổn hại. Khi đã gây các hạnh tổn hại đó rồi liền chứa nhóm tích tụ làm tăng trưởng sự tổn hại. Khi đã chứa nhóm tăng trưởng tổn hại thì gây tổn hại cho tự thể, khi tự thể mình bị tổn hại thì gây tổn hại cho cả thế gian. Khi thế gian đã bị tổn hại rồi thì gặp va chạm, gây tổn hại va chạm, khi va chạm đã bị tổn hại rồi thì gặp thọ gây tổn hại thọ. Thật là một mực chẳng đáng ưa, chẳng đáng vui, chẳng đáng mừng, chẳng vừa ý. Như các loại hữu tình Na lạc già sinh ra từ các loại đó rồi cũng gặp các xúc, thọ như thế v.v... Thế nên Ta nói các loại hữu tình đó tự mình tạo nghiệp. Tất cả hãy nên biết: Đó là nghiệp dị thực đen của đen.

Tạo các hành thân, ngữ, ý gây tổn hại là gì? Là tạo các hành thân, ngữ, ý chẳng thiện. Ở nghĩa trong này ý nói các hành thân, ngữ, ý chẳng thiện đó tức là các hành thân, ngữ, ý gây tổn hại. Khi đã tạo các hành thân, ngữ, ý gây tổn hại rồi thì chứa cất và làm tăng trưởng thêm sự tổn hại, có nghĩa là tạo các hành thân, ngữ, ý chẳng thiện rồi thì gây tạo thêm ra các pháp chẳng xa lìa. Nghĩa ở đây là khi nói gây tạo thêm các pháp chẳng xa lìa thì chỉ cho việc tích tụ chứa nhóm thêm nhiều sự tổn hại. Khi chứa nhóm thêm nhiều sự tổn hại thì sẽ gây tổn hại cho tự thể của mình. Có nghĩa là khi gây tạo thêm lớn các pháp chẳng xa lìa rồi thì sẽ bị quả báo đọa vào địa ngục. Nghĩa ở đây ý nói: Bị đọa vào địa ngục tức là chỉ cho việc tự thể bị tổn hại. Tại sao như thế? Nghĩa là khi ở trong đó rồi thì mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân đụng chạm, ý hiểu pháp. Tất cả đều không vừa ý, ý không vui, không phải vừa ý, không có tướng vừa ý, không có tướng bình đẳng, luôn không bình đẳng... Do các sự kiện như thế mà phải chịu khổ sâu.

Khi đã rước hại cho tự thể thì sẽ sinh tổn hại cả thế gian. Có nghĩa là khi gây nhân địa ngục thì tất phải bị đọa vào địa ngục. Ý nói đọa vào địa ngục ở đây là chỉ việc tổn hại thế gian. Vì sao thế? Nghĩa là khi đọa vào địa ngục rồi thì mắt thấy sắc..., cho đến ý hiểu pháp, tất cả đều chẳng vừa ý thỏa lòng, rộng nói cho đến chẳng bình đẳng và không có tướng bình đẳng..., do các sự kiện đó mà luôn thấy đau khổ.

Nó sinh tổn hại thế gian rồi thì sẽ gặp các xúc tổn hại, nghĩa là khi đọa vào địa ngục thì tất phải gặp xúc ở địa ngục. Ý nói địa ngục đây là chỉ việc bị tổn hại.

Khi gặp xúc tổn hại rồi thì tất phải nhận tổn hại, nghĩa là khi gặp xúc loại đó thì phải có cái thọ loại đó. Khi xúc thuận hợp với khổ thì thọ cũng phải khổ. Do đó nên nói gặp xúc có tổn hại rồi thì có thọ tổn hại,

chẳng thế nào có việc vui thích, đáng ham muốn, vừa ý thỏa lòng cả, là với thọ khổ đó thì tất cả chúng sinh đều không thể nào ham thích vui mừng vừa ý cả. Do đó cho nên nói là luôn luôn chẳng đáng ham thích và vừa lòng.

Như loài hữu tình Na-lạc-ca, đây là chỉ cho loài hữu tình thế gian gây tội ác đáng bị đọa vào địa ngục. Do đó mà nói như loài hữu tình Na-lạc-ca.

Nó do loại này sinh ra loại đó, là loài hữu tình gây tạo các việc có nhân duyên đó thì phải sinh như thế. Do đó mà nói nó thuộc loại nào thì sinh ra loại đó.

Khi đã sinh rồi thì gặp xúc loại đó, nghĩa là sinh ra ở địa ngục thì gặp xúc ở địa ngục. Do đó mà nói đã sinh ra rồi thì gặp xúc loại đó.

Thế nên Ta nói các loài hữu tình chính mình gây tạo các nghiệp.

Nghĩa là giả sử hoặc có tạo các hành thân khẩu ý có tổn hại, hoặc không tạo, hoặc có chứa nhóm thêm các tổn hại, hoặc không có chứa nhóm, hoặc có chứa nhóm thêm lớn các tổn hại thì chiêu cảm tự thể bị tổn hại hoặc không chứa nhóm thì tự thể không bị tổn hại, nếu tự thể bị tổn hại thì gây tổn hại cho thế gian, hoặc tự thể không tổn hại thì không gây tổn hại cho thế gian. Nếu đã sinh tổn hại thế gian thì gặp xúc tổn hại, hoặc không gây tổn hại thế gian thì không gặp xúc tổn hại. Nếu gặp xúc tổn hại thì bị tổn hại, hoặc không gặp xúc tổn hại thì không gặp tổn hại, chẳng cần phải nói.

Thế nên Ta nói các loài hữu tình đó tự mình tạo nghiệp, vì gây tạo các hành thân-khẩu-ý có tổn hại, thì tích chứa thêm lớn các sự tổn hại. Nếu chẳng tạo các hành thân, ngữ, ý tổn hại thì làm sao tích chứa thêm lớn các thứ tổn hại được? Còn như chứa nhóm thêm lớn các sự tổn hại thì tất phải gây tổn hại cho tự thể. Còn nếu chẳng chứa nhóm thêm các tổn hại thì làm sao gây tổn hại cho tự thể được? Còn như đã gây tổn hại cho tự thể thì sẽ sinh tổn hại cho thế gian. Nếu chẳng gây tổn hại cho tự thể thì làm sao gây tổn hại cho thế gian được? Còn như đã gây tổn hại cho thế gian thì phải gặp xúc tổn hại, nếu chẳng gây tổn hại thế gian thì làm sao gặp xúc tổn hại được. Còn như gặp xúc tổn hại thì tất phải nhận thọ tổn hại, nếu chẳng gặp xúc tổn hại thì đâu có nhận thọ tổn hại được? Chính điều này mới đáng nói, đáng để ý. Thế nên, Ta nói các loài hữu tình đó chính mình tạo nghiệp. Đó gọi là nghiệp dị thực đen của đen, nghĩa là chính nghiệp này là xấu ác chẳng thiện cho nên chiêu cảm nghiệp dị thực xấu xa chẳng vui vẻ ưa thích được vậy!

- Thế nào là nghiệp dị thực trắng của trắng?

Đáp: Như Đức Thế Tôn đã nói với thầy Bồ-thích-noa, người giữ câu chi giới về bò. Tất cả nên biết ở đời có loại Bồ-đặc-già-la tạo ra các hành thân, ngữ, ý không tổn hại, nó tạo ra các hành thân, ngữ, ý không tổn hại rồi thì chứa nhóm tăng thêm các thứ không tổn hại. Khi đã chứa nhóm các thứ không tổn hại rồi thì có được tự thể không tổn hại. Khi có được tự thể không tổn hại rồi thì không sinh tổn hại cho thế gian. Khi đã sinh ra không tổn hại thế gian thì gặp xúc không tổn hại. Khi gặp xúc không tổn hại thì nhận được thọ không tổn hại. Thế là cứ một mực mến thích vui vẻ mừng rỡ và thỏa ý vừa lòng. Đây chính là các hữu tình ở cõi trời không cần phải ăn uống. Nó từ loại này, nên sinh ra loại đó. Đã sinh rồi thì gặp xúc loại đó. Thế nên Ta nói các loại hữu tình đó tự mình tạo nghiệp, tất cả nên biết, đó là nghiệp dị thực trắng của trắng.

Tạo hành thân, ngữ, ý không tổn hại là tạo các hành thân, ngữ, ý tốt lành, nghĩa trong này ý nói hạnh thiện của thân, ngữ, ý tức là các hạnh không tổn hại của thân, ngữ, ý. Nó tạo ra các hành thân, ngữ, ý không tổn hại rồi thì chứa nhóm thêm các thứ không tổn hại, là tạo các hành thân, ngữ, ý tốt lành rồi thì gây tạo thêm lớn các pháp xa lìa, tức là nói chứa nhóm thêm lớn các thứ không tổn hại.

Chứa nhóm thêm lớn các thứ không tổn hại rồi thì sẽ được cái tự thể không tổn hại là gây tạo thêm lớn các pháp xa lìa được sinh vào cõi Sắc. Ý trong này nói cõi Sắc là chỉ cho tự thể không có tổn hại. Vì sao như thế? Vì khi đã trụ ở đó thì mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, thân đụng chạm, ý hiểu việc (pháp) thì tất cả đều vừa ý, chẳng thể không vừa ý được, tất cả đều vui, đều đúng ý, đều bình đẳng, mà không thể nào không vui, không đúng lý, không bình đẳng được, chính sự kiện đó nên toàn là vui vẻ thỏa lòng.

Nó đã được tự thể không tổn hại nên sinh ra thế gian không tổn hại, nghĩa là đã chiêu cảm có cõi Sắc rồi thì sẽ sinh lên cõi trời thuộc Sắc giới. Ý ở đây nói cõi trời thuộc Sắc giới chính là thế gian không tổn hại đó. Vì sao như thế? Vì sinh vào cõi trời thuộc Sắc giới, thì mắt thấy sắc cho đến ý biết pháp tất cả đều vừa ý, rộng nói cho đến tướng bình đẳng đều được bình đẳng. Do sự kiện này nên hoàn toàn nhận được sự vui mừng vừa ý.

Do sinh ra thế gian không tổn hại nên gặp được xúc không tổn hại, nghĩa là khi sinh ở cõi trời thuộc Sắc giới rồi thì gặp xúc ở cõi Sắc. Ý ở đây nói xúc cõi trời thuộc Sắc giới là xúc không tổn hại.

Khi nó gặp xúc không tổn hại thì sẽ nhận được thọ không tổn hại, là gặp được loại xúc như thế thì nhất định nhận được thọ (cảm xúc) như

thế, tức là xúc đã thuận vui thì thọ cũng vui sướng. Do đó mà nói gặp xúc không tổn hại thì nhận được thọ không tổn hại.

Như thế là cứ một mực mến thích, vui mừng, thỏa ý, nghĩa là với thọ vui sướng đó thì vô lượng loài hữu tình nào cũng đều mến thích, vui vẻ, vừa ý. Do đó nên nói tất cả đều một mực vui thích thỏa lòng.

Như các loài hữu tình ở các cõi trời không ăn uống, nghĩa là nói thế gian hưởng về cõi Sắc. Do đó nên nói loài hữu tình chư Thiên không cần ăn uống.

Nó do loại này thì sinh ra loại đó, nghĩa là chính các sự việc của loài hữu tình đó có nhân duyên đó mà sinh ra như vậy. Do đó nên nói nó do loại nào thì sinh ra loại đó.

Sinh ra gặp xúc loại đó, nghĩa là đã sinh vào cõi Sắc thì gặp xúc của cõi Sắc. Do đó mà nói đã sinh ra rồi thì lại gặp xúc của loại đó.

Thế nên Ta nói loài hữu tình đó tự mình tạo nghiệp, nghĩa là giả sử như tạo các hành thân, ngữ, ý không tổn hại, hoặc chẳng tạo các hành thân, ngữ, ý không tổn hại, thì đều chứa nhóm thêm nhiều các thứ không tổn hại. Nếu chứa nhóm thêm nhiều các thứ không tổn hại, thì sẽ chiêu cảm tự thể không tổn hại, hoặc chẳng chiêu cảm được tự thể không tổn hại. Nếu như có được tự thể không tổn hại hoặc chẳng có được tự thể không tổn hại thì sẽ sinh ra thế gian không tổn hại, hoặc chẳng sinh ra thế gian không tổn hại. Nếu đã sinh ra thế gian không tổn hại, hoặc chẳng sinh ra thế gian không tổn hại thì sẽ gặp được xúc không tổn hại hoặc chẳng gặp xúc không tổn hại. Nếu gặp được xúc không tổn hại, hoặc chẳng gặp xúc không tổn hại thì sẽ nhận được thọ không tổn hại. Điều này chẳng đáng nói.

Thế nên Ta nói các loài hữu tình đó tự mình tạo nghiệp. Vì nếu tạo các hành thân, ngữ, ý không tổn hại, thì chứa nhóm tăng thêm các thứ không tổn hại. Chẳng tạo các hành thân, ngữ, ý không tổn hại thì chẳng chứa nhóm thêm nhiều các thứ không tổn hại, thì có được tự thể không tổn hại. Nếu chẳng chứa nhóm thêm các thứ không tổn hại thì cũng chẳng có được tự thể không tổn hại. Nếu cảm được tự thể không tổn hại thì sinh ra thế gian không tổn hại. Không cảm được tự thể không tổn hại thì cũng không sinh ra thế gian không tổn hại. Nếu sinh ra thế gian không tổn hại thì gặp được xúc không tổn hại, còn như chẳng sinh ra thế gian không tổn hại thì cũng chẳng gặp được xúc không tổn hại. Nếu gặp được xúc không tổn hại thì nhận được thọ không tổn hại. Còn như không gặp được xúc không tổn hại thì cũng không nhận được thọ không tổn hại. Đây là điều đáng nói, thế nên Ta nói các loài hữu tình

đó tự tạo nghiệp.

Đó gọi là nghiệp dị thực trắng của trắng, nghĩa là các nghiệp tốt lành này chiêu cảm được quả dị thực đáng vui mừng mến thích.

- Thế nào gọi là nghiệp dị thực trắng đen của trắng đen?

Đáp: Như Đức Thế Tôn nói với thầy Bồ-thích-noa, người giữ câu chi giới về bò: Tất cả nên biết! Ở đời có một loại Bồ-đặc-già-la tạo ra các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại. Nó tạo ra các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại rồi thì chứa nhóm thêm nhiều các pháp tổn hại và không tổn hại. Nó chứa nhóm thêm nhiều các pháp tổn hại và không tổn hại rồi liền chiêu cảm tự thể có tổn hại và không tổn hại. Khi nó đã chiêu cảm tự thể có tổn hại và không tổn hại thì nó sẽ sinh ra cõi thế gian có tổn hại và không tổn hại. Khi đã sinh ra cõi thế gian có tổn hại và không tổn hại thì sẽ gặp được xúc có tổn hại và không tổn hại. Khi đã được cái xúc có tổn hại và không tổn hại thì nhận được cái thọ có tổn hại và không tổn hại. Nó xen vào nhau lẫn lộn như loài hữu tình vừa là người vừa là một phần trời pha lẫn vào. Do loại này mà sinh ra loài đó. Đã sinh rồi thì sẽ gặp loại xúc đó. Thế nên Ta nói, loài hữu tình đó do chính mình tạo nghiệp. Tất cả đều nên biết đó là nghiệp dị thực trắng đen của trắng đen.

Tạo ra các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại, là tạo ra các hành thân, ngữ, ý có thiện và chẳng thiện. Ý ở đây nói tạo ra các hành thân, ngữ, ý có thiện và chẳng thiện thì gọi là tạo ra các hành thân, ngữ, ý tổn hại và không tổn hại. Tạo ra các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại rồi thì chứa nhóm tăng thêm nhiều các thứ tổn hại và không tổn hại đó, nghĩa là đã tạo ra các hành thân, ngữ, ý thiện và chẳng thiện rồi thì tạo tác tăng thêm các pháp xa lìa và chẳng xa lìa. Nghĩa trong này, ý nói gây tạo thêm nhiều các pháp xa lìa và chẳng xa lìa thì gọi là chứa nhóm thêm nhiều các thứ tổn hại và không tổn hại đó. Chứa nhóm thêm nhiều các thứ tổn hại và không tổn hại ấy rồi thì chiêu cảm được tự thể tổn hại và không tổn hại đó, nghĩa là gây tạo thêm nhiều các pháp xa lìa và chẳng xa lìa rồi thì liền chiêu cảm được cõi Dục của người và trời. Ý ở đây nói cõi Dục của trời và người thì gọi là tự thể có tổn hại và không tổn hại. Vì sao? Ấy là vì khi trụ ở trong cõi đó thì mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân đụng chạm và ý biết pháp, tất cả có khi là vừa ý có khi chẳng vừa ý, ý vui và cũng có khi ý chẳng vui, có tướng vừa ý, mà có khi có tướng không vừa ý, có khi bình đẳng tự nhiên mà cũng có khi chẳng tự nhiên bình đẳng... Do các sự kiện như thế mà hoặc vui hoặc buồn lẫn lộn.

Khi chiêu cảm được tự thể tổn hại và không tổn hại thì sẽ sinh ra cõi thế gian tổn hại hoặc không tổn hại, có nghĩa là chiêu cảm được ở trong cõi Dục của trời và người rồi thì chắc chắn sẽ sinh vào cõi Dục đó. Ý ở đây nói cõi Dục của trời và người thì gọi là thế gian tổn hại hoặc không tổn hại. Vì sao? Vì khi đã sinh làm trời và người trong cõi Dục rồi thì mắt thấy sắc..., cho đến ý biết pháp tất cả đều là hoặc vừa ý hoặc chẳng vừa ý, rộng nói cho đến được bình đẳng tự nhiên hoặc chẳng bình đẳng tự nhiên. Do các sự kiện đó mà có vui khổ xen lẫn nhau. Khi sinh cõi thế gian có tổn hại hoặc không tổn hại thì sẽ gặp xúc có tổn hại hoặc không tổn hại, có nghĩa là khi sinh vào cõi Dục của trời và người rồi thì gặp xúc ở cõi Dục của trời và người. Ý ở đây nói cái xúc cõi Dục của trời và người thì đó là cái xúc có tổn hại và không tổn hại.

Khi gặp xúc có tổn hại và không tổn hại rồi thì sẽ nhận được thọ có tổn hại và không tổn hại, có nghĩa là với loại xúc như thế thì nhất định phải nhận được loại thọ như thế. Khi xúc đã thuận khổ và lạc thì tất nhiên thọ cũng phải khổ và lạc. Do đó cho nên nói gặp xúc có tổn hại hay không tổn hại rồi thì sẽ nhận được thọ có tổn hại và không tổn hại, xen lẫn vào đó, có nghĩa là khổ và vui nó xen lẫn vào nhau mà hiện ra ngay trong khi đó. Do đó nên nói là nó chen nhau, xen lẫn vào nhau.

Do loại này thì sinh ra loại đó, nghĩa là các sự việc mà loài hữu tình đó y vào thì có nhân đó duyên đó mà sinh ra nó. Do đó mà nói do loại này sinh ra loại đó.

Khi đã sinh ra rồi thì sẽ gặp xúc loại đó, nghĩa là khi sinh vào cõi Dục của trời và người rồi thì sẽ gặp xúc ở cõi Dục của trời và người. Do đó mà nói khi sinh ra rồi thì sẽ gặp xúc loại đó.

Thế nên Ta nói các loài hữu tình đó tự mình tạo nghiệp có nghĩa là giả sử: Nếu như tạo các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại, hoặc chẳng tạo ra các hành thân, ngữ, ý có tổn hại và không tổn hại thì đều chứa nhóm thêm nhiều các thứ tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc chẳng chứa nhóm thêm nhiều thứ có tổn hại hoặc không tổn hại. Nếu chứa nhóm thêm nhiều các thứ tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc không chứa nhóm thêm nhiều các thứ tổn hại hoặc không tổn hại, thì sẽ chiêu cảm được tự thể có tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc không chiêu cảm được tự thể có tổn hại hoặc không tổn hại. Nếu đã có được tự thể tổn hại, hoặc không tổn hại, hoặc chẳng có được tự thể tổn hại, hoặc không tổn hại thì sẽ sinh ra cõi thế gian có tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc chẳng sinh ra cõi thế gian tổn hại hoặc không tổn hại. Nếu đã sinh ra cõi thế gian có tổn hại và không tổn hại, hoặc không sinh ra cõi thế gian tổn

hại hoặc không tổn hại thì sẽ gặp được các xúc tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc không gặp các xúc tổn hại hoặc không tổn hại. Nếu gặp các xúc tổn hại hoặc không tổn hại, hoặc không gặp được các xúc tổn hại hoặc không tổn hại thì nhận được thọ tổn hại hoặc không tổn hại. Đây thì chẳng cần phải nói.

Thế nên Ta nói các loài hữu tình ấy tự mình đã tạo các nghiệp.

